TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 13-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Duy – là Bí thư huyện đoàn huyện Hàm Thuận Nam

2. Ông Nguyễn Thanh Phương – là giáo viên đã nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Thế là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Phan Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 29/11/2021 và Thông báo về việc hoãn phiên tòa hình sự sơ thẩm số 29/TB-TA ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T (tên gọi khác: Hùng), sinh ngày 14/02/2002; nơi sinh: Bình Thuận; nơi cư trú: khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Đ – sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị Hồng P – sinh năm 1981; vợ: chưa có; con: chưa có; gia đình có 04 anh em, bị cáo là lớn nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2021 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: cháu Nguyễn Thị Kiều O – sinh ngày 28/6/2007. (có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: bà Nguyễn Thị Kim H - sinh năm 1990. (có mặt)

Cùng địa chỉ: thôn V, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 3/2021, Phan Văn T đến làm công nhân lái xe lu tại thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam thì quen biết và có mối quan hệ yêu đương với Nguyễn Thị Kiều O (sinh ngày 28/6/2007, trú thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam). Trong khoảng thời gian này, T đã quan hệ tình dục với O 04 lần. Cụ thể như sau:

Lần thứ 1 và lần thứ 2: Vào khoảng tháng 4/2021, do cãi nhau với gia đình nên O đến nhà nghỉ Việt Sang tại xã Tân Tiến, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận thuê phòng nghỉ. Sau khi thuê phòng, O nhắn tin cho T rủ đi chơi thì T đồng ý và điều khiển xe mô tô đến nhà nghỉ chở O đi chơi, sau đó cả hai về lại nhà nghỉ. Tại đây, T và O nằm trên cùng một giường trong phòng nghỉ, T xin O cho quan hệ tình dục thì O đồng ý. Lúc này, T và O tự cởi đồ của mình ra rồi Thọ đưa dương vật đã cương cứng của mình vào âm đạo của Oanh và thực hiện hành vi quan hệ tình dục, một lúc sau T xuất tinh ra ngoài. Sau khi quan hệ tình dục xong, T và O đi ngủ, đến khoảng 02 giờ ngày hôm sau thì T tiếp tục xin O cho quan hệ tình dục thì O đồng ý. T tiếp tục thực hiện hành vi quan hệ tình dục với O như trên và xuất tinh ra ngoài.

Lần thứ 3: Vào khoảng 17 giờ ngày 27/4/2021, Thọ điều khiển xe mô tô chở O đi chơi, đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì Thọ chở O về cây xăng Dương Đông số 10 tại thôn Thạnh Mỹ, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, T và O ngồi nói chuyện với nhau, sau đó T nói O cho quan hệ tình dục thì O đồng ý. T và O vào trong buồng lái xe lu của Thọ đang đỗ ở trong cây xăng, đóng cửa lại. Sau đó, T và O tự cởi đồ của mình ra, T đưa dương vật đã cương cứng của mình vào âm đạo của O và thực hiện hành vi quan hệ tình dục, một lúc sau T xuất tinh ra ngoài.

Lần thứ 4: Vào khoảng 19 giờ ngày 01/5/2021, Thọ điều khiển xe mô tô chở O đi chơi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Thọ điều khiển xe chở O về phòng trọ của T tại thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, T nói O cho quan hệ tình dục thì O đồng ý. T và O trải chiếu nằm dưới sàn nhà và tự cởi đồ ra, sau đó T đưa dương vật đã cương cứng của mình vào âm đạo của O và thực hiện hành vi quan hệ tình dục, một lúc sau T xuất tinh ra ngoài. Đến chiều ngày 02/5/2021 thì T chở O về nhà. Thấy O đi chơi qua đêm nên mẹ của O là Nguyễn Thị Kim H gặng hỏi thì biết được T và O quan hệ tình dục với nhau nên đưa O đi trình báo cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 38/2021/TD ngày 21/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận: Màng trinh giãn, có

vết rách tới chân màng trinh ở vị trí 09 giờ, gốc vết rách ở chân màng trinh chưa lành hẳn, có lớp giả mạc mỏng bên trên bề mặt; vết rách ở màng trinh đã cũ; không tìm thấy hình ảnh các dạng tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo.

Về dân sự: Bị cáo Phan Văn T đã chủ động thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSHTN-HS ngày 27/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận truy tố Phan Văn T về tội: "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 86/CT-VKSHTN-HS ngày 27/9/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", xử phạt bị cáo Phan Văn T mức án từ 02 năm đến 03 năm tù; về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận xong nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo Phan Văn Thọ thừa nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra và như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại trình bày: Bị cáo Phan Văn Thọ đã bồi thường xong nên phía bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phan Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và tội danh: Bị cáo Phan Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và như cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận đã truy tố, phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng tháng 4/2021 đến tháng 5/2021 Phan Văn T đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Nguyễn Thị Kiều O – sinh ngày 28/6/2007 (người chưa đủ 16 tuổi) tổng cộng 04 lần, cụ thể: Vào khoảng tháng 4/2021 T giao cấu với bị hại O hai lần ở nhà nghỉ Việt Sang tại xã Tân Tiến, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; lần 03 vào khoảng 19 giờ ngày 27/4/2021 Thọ thực hiện hành vi giao cấu với bị hại O trong buồng lái xe lu do T quản lý tại thôn Thạnh Mỹ, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận và lần 04 vào khoảng 21 giờ ngày 01/5/2021 T thực hiện hành vi giao cấu với bị hại O tại tại phòng trọ của T ở thôn Văn Kê, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Hành vi của Phan Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Phan Văn T có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phía bị hại có đơn xin bãi nại và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo Phan Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Phan Văn T có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo Phan Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất, sinh lý và sự phát triển về nhân cách của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Bị cáo Phan Văn T đã thực hiện hành vi giao cấu 04 lần với bị hại là phạm vào tình tiết định khung tăng nặng quy định tại các điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên". Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội: Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Án phí: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Phương